| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 41/2019/QĐST-HNGĐ | *Quận 6, ngày 16 tháng 01 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 81, 82, 84, 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 817/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Hùng S, Sinh năm: 1982

Địa chỉ: 78/44/3 đường Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Kim P, Sinh năm: 1982

Địa chỉ: 78/44/3 đường Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hùng S và Bà Nguyễn Thị Kim P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Các vấn đề khác: Không có.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hùng S và Bà Nguyễn Thị Kim P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Giấy chứng nhận kết hôn số 97, do Uỷ ban nhân dân Phường N, Quận F,

Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/8/2018 không còn giá trị pháp lý.

3. Về lệ phí Toà án: Ông Trần Hùng S và Bà Nguyễn Thị Kim P mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà Ông Trần Hùng S và Bà Nguyễn Thị Kim P đã nộp theo biên lai thu số 0010595, ngày 12/13/2018 của Chi cục Thi hành án Quận 6. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Q6;
- Chi cục THADS Q.6;
- UBND Phường N, Q.F;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lại Thị Bình Minh**